

Số: 28/2020/QĐST-HNGĐ

Võ Nhai, ngày 19 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 22/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xóm ĐM, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Ma Văn Ng, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Xóm ĐM, xã TX, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị X và anh Ma Văn Ng

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Chị Hoàng Thị X và anh Ma Văn Ng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Ma Văn Ng trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Ma Hoàng L sinh ngày 06/05/2010 đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị X vì anh Ng không yêu cầu. Chị X có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không có, không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hoàng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, được hoàn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000 7594 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự).

3- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Chi cục THADS huyện Võ Nhai;
- Đương sự;
- UBND xã TX;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thắng